ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN …. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ….. tháng …..năm…….*

**BẢNG CHẤM ĐIỂM THI ĐUA**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Điểm quy định** | **Điểm tự chấm** | **Phòng KT&KĐCLGD** | **Ghi chú** |
| **1. Công tác khảo thí** | **50 điểm** |  |  |  |
| - Có kế hoạch triển khai thực hiện công tác khảo thí đảm bảo tính thực tiễn và khả thi, đáp ứng yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo. | 5 điểm |  |  |  |
| - Thực hiện đầy đủ các hoạt động về công tác khảo thí theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo. | 5 điểm |  |  |  |
| - Hoàn thành đầy đủ các yêu cầu trong kỳ thi, đảm bảo an toàn, đúng quy chế. | 5 điểm |  |  | - Cử không đúng thành phần tham gia công tác thi theo điều động của Sở: trừ tối đa 5 điểm.  - Không đảm bảo nhân sự theo Danh sách đã đề cử (thay đổi nhân sự không có lý do chính đáng, không tham gia công tác liên quan đến kỳ thi, …): trừ tối đa 5 điểm. |
| - Tổ chức rút kinh nghiệm và nâng cao nghiệp vụ khảo thí tại đơn vị. | 5 điểm |  |  |  |
| - Có kế hoạch và thực hiện tốt công tác huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh các lớp đầu cấp. | 10 điểm |  |  | - Nộp trễ: trừ 5 điểm  - Không nộp: trừ 10 điểm |
| - Chỉ đạo quản lý văn bằng, chứng chỉ đúng quy định hiện hành. | 5 điểm |  |  |  |
| - Thực hiện báo cáo về công tác khảo thí đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định. | 15 điểm |  |  | - Báo cáo không đúng thời gian quy định: trừ 2 điểm/lần.  - Báo cáo không đầy đủ, không chính xác, không đúng biểu mẫu: trừ 3 điểm/lần.  - Sai sót trong việc nhập liệu xét tốt nghiệp, thi tuyển sinh vào lớp 10 hoặc đăng ký nguyện vọng cho học sinh: trừ 5 điểm/lần |
| **2. Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục** | **50 điểm** |  |  |  |
| - Xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý. | 5 điểm |  |  |  |
| - Đảm bảo 100% các trường công lập, ngoài công lập trên địa bàn thực hiện công tác tự đánh theo quy định. | 5 điểm |  |  |  |
| - Đảm bảo 100% các trường công lập bậc học Mầm non, Tiểu học, THCS; 20% các trường Mầm non ngoài công lập đăng ký đánh giá ngoài theo quy định. | 10 điểm |  |  | - Không đảm bảo chỉ tiêu trường công lập đăng ký đánh giá ngoài: 01 – 02 trường: trừ 2 điểm; 03 – 04 trường: trừ 3 điểm; 05 trường trở lên: trừ 5 điểm.  - Không đảm bảo chỉ tiêu các trường Mầm non ngoài công lập đăng ký đánh giá ngoài: đơn vị có dưới 10 trường: trừ 5 điểm; đơn vị có trên 10 trường: 15% - dưới 20%: trừ 2 điểm, 10% - dưới 15%: trừ 3 điểm, dưới 10%: trừ 5 điểm. |
| - Giám sát, chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục. | 5 điểm |  |  |  |
| - Công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của Phòng Giáo dục và Đào tạo và trang web của chính đơn vị theo đúng qui định. | 5 điểm |  |  |  |
| - Tổ chức sơ kết, tổng kết, sinh hoạt chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ cho các đơn vị, cán bộ thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục tại địa phương. | 5 điểm |  |  |  |
| - Tham dự hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. | 5 điểm |  |  | - Không đúng thành phần: trừ 1 điểm/lần.  - Không tham dự: trừ 5 điểm. |
| - Cử nhân sự tham gia các đoàn đánh giá ngoài (đảm bảo đủ số lượng) theo điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo. | 5 điểm |  |  | - Không đảm bảo đủ số lượng điều động: trừ 2 điểm/lần.  - Không phối hợp trong công tác cử nhân sự: trừ 3 điểm/lần. |
| - Thực hiện báo cáo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định. | 5 điểm |  |  | - Báo cáo không đúng thời gian quy định: trừ 1 điểm/lần.  - Báo cáo không đầy đủ, không chính xác, không đúng biểu mẫu: trừ 2 điểm/lần. |
| **Tổng cộng** | **100 điểm** |  |  |  |

**TRƯỞNG PHÒNG**

**(Ký tên và đóng dấu)**